

**UBND HUYỆN HỮU LŨNG
PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 132/VH&TT

Hữu Lũng, ngày 05 tháng 10 năm 2021

V/v tuyên truyền hưởng ứng kỷ niệm
60 năm Ngày truyền thống lực lượng
Cảnh sát PCCC và CNCH, 20 năm
Ngày toàn dân PCCC

Kính gửi:

- Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 3716/CAT-PC07 ngày 22/9/2021 của Công an tỉnh Lạng Sơn về việc tuyên truyền hưởng ứng kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, 20 năm Ngày toàn dân PCCC.

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện đề nghị Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai tuyên truyền trên đài truyền thanh huyện, đài truyền thanh xã và các hình thức hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn thực hiện tuyên truyền hưởng ứng kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, 20 năm Ngày toàn dân PCCC.

Đề nghị Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền nội dung nêu trên và báo cáo kết quả về Phòng khi có yêu cầu./.

(Tài liệu tuyên truyền gửi kèm trên iOffice)

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT (VX) UBND huyện (b/c);
- Công an huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Khổng Hồng Minh

**TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN 60 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH (04/10/1961 - 04/10/2021;
20 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC (04/10/2001 - 04/10/2021)**

**I. LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH 60 NĂM XÂY DỰNG,
CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH**

1. Hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC trước, trong, sau Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1954)

Đầu năm 1945, một số anh em binh sĩ Sở Cứu hỏa Sài Gòn - Chợ Lớn đã bắt liên lạc với cán bộ cách mạng và đã tổ chức nhiều cuộc diễn thuyết tố cáo sự áp bức bóc lột của thực dân Pháp ở đồn điền cao su Phú Riềng, xưởng đóng tàu Ba Son và đồng thời thành lập tổ chức thanh niên tiên phong và Việt Minh của Sở để tổ chức giành chính quyền cơ sở.

Ngày 24/8/1945, Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn là một trong 6 đơn vị treo cờ đỏ sao vàng đầu tiên của thành phố, cờ đỏ sao vàng đã phấp phới bay trên đỉnh tháp tập của Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn, tiếp đó ngày 28/8/1945 anh em Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn đi trên xe chữa cháy tham gia diễu hành cùng hàng vạn người của thành phố. Sau ngày đó, Sở đã giao 2 chiến sỹ chữa cháy bảo vệ lá cờ đỏ sao vàng và một trong hai chiến sỹ trên (đồng chí Hạnh Bum) đã hy sinh dưới tháp tập vì thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta đã bắn chết đồng chí Hạnh. 8h00' ngày 24/9/1945 chiến sỹ Sở cứu hỏa được lệnh rút ra căn cứ, tối 24/9 tổ chức đánh vào Sở chữa lửa giải phóng cướp xe chữa cháy rút về Gò Đen, Bến Lức, Long An tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp nhưng 3 xe chữa cháy bị kẹt lại ở thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn.

Thất bại ở Điện Biên Phủ, ngày 07/5/1954 thực dân Pháp có ý đồ di chuyển phương tiện, xe chữa cháy của Hà Nội rút vào Nam nhưng Tổ công đoàn do đồng chí Nguyễn Văn Dân, lái xe, đảng viên 1949 hoạt động bí mật chỉ huy đã đấu tranh giữ toàn bộ phương tiện chữa cháy của Sở cho đến ngày giải phóng Thủ đô và ngày 11/10/1954 đoàn cán bộ thuộc Sở Liêm Phóng vào tiếp quản đội cứu hỏa Hà Nội, tháng 12/1954 Đại đội cứu hỏa Hà Nội thuộc Phòng Trị an dân cảnh được thành lập với 7 xe chữa cháy và gần 60 cán bộ chiến sỹ.

2. Lực lượng Cảnh sát PCCC trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ thống nhất đất nước (giai đoạn từ năm 1955 đến năm 1975)

Ngày 01/01/1955, Đại đội cứu hỏa Hà Nội nhận nhiệm vụ cử một tiểu đội tham gia bảo vệ lễ đài Ba Đình trong buổi mít tinh của nhân dân Thủ đô chào mừng Đảng và Chính phủ sau 9 năm kháng chiến trở về Thủ đô. Cũng trong ngày này, lực lượng PCCC vinh dự được Bác Hồ thân mật bắt tay từng người một và Người đã có lời chúc Tết, lời chúc Tết năm đó luôn là mục tiêu phấn đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC cho

đến bây giờ, lời chúc đó là “*Nhân dịp năm mới, Bác chúc các chú thất nghiệp nhưng phải tích cực học tập*”.

Ngày 27/6/1955 Bộ Công an có Chỉ thị 479/TA-TF hướng dẫn việc phòng hỏa, cứu hỏa và quy định đó là nhiệm vụ của mọi người nhằm bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, bảo vệ các công trình kiến thiết, các cơ sở kinh tế quốc gia, ngăn ngừa hành vi phản cách mạng và phá hoại của kẻ địch.

Ngày 30/12/1955 Chính phủ có Thông tư 3366/CP về việc giao Bộ Công an quản lý công tác phòng, cứu hỏa và tiếp nhận xe và máy bơm chữa cháy do Liên Xô viện trợ.

Ngày 27/3/1956 Bộ Công an có Chỉ thị số 347/TA về việc xây dựng lực lượng PCCC chuyên nghiệp ở miền Bắc. Ngày 01/06/1956 Bộ Công an có quyết định số 1175/V2 quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, cơ cấu và chế độ làm việc của đội cứu hỏa, trong đó còn quy định rõ đội cứu hỏa thành phố, thị xã là một bộ phận của Cảnh sát nhân dân.

Thực hiện Thông tư của Chính phủ và Chỉ thị của Bộ Công an, cuối năm 1956, 11 đơn vị phòng hỏa, cứu hỏa của các tỉnh Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Hồng Quảng, Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Nam, Hải Dương, Lạng Sơn, Phú Thọ, Thái Nguyên lần lượt được thành lập; lực lượng cứu hỏa bắt đầu chỉnh quân, tập luyện và tập huấn nghiệp vụ PCCC, PCCC xăng dầu do chuyên gia Liên Xô dạy.

Đến năm 1958 Bộ Công an có Quyết định thành lập Phòng phòng cháy, chữa cháy (P8) thuộc Vụ trị an dân cảnh (V10) của Bộ Công an.

Tháng 7 năm 1959, Bộ Công an đã đưa đoàn học sinh đầu tiên đi học tại Trường Trung học PCCC Leningrat - Liên Xô gồm 6 đồng chí. Đến tháng 9/1963 lớp cán bộ đầu tiên của ta tốt nghiệp ra trường về nước nhận công tác.

Công tác cử người đi đào tạo ở các nước có nền khoa học kỹ thuật PCCC tiên tiến như Liên Xô, Cộng hòa dân chủ Đức được Bộ Công an đặc biệt quan tâm. Tính từ 1962 đến năm 1991 đã có 116 đồng chí được đào tạo tại Trường Đại học PCCC Matxcova - Liên Xô, 61 đồng chí được đào tạo tại Trường Trung cấp Leningrat, 30 đồng chí được đào tạo tại Trường Đại học kỹ sư thực hành PCCC ở Cộng hòa dân chủ Đức. Đặc biệt có 16 đồng chí đã bảo vệ thành công luận án Phó Tiến sỹ khoa học PCCC ở Liên Xô.

Trước yêu cầu phát triển kinh tế ở miền Bắc (kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 1961-1965). Bộ Công an giao cho Vụ Trị an dân cảnh xây dựng một văn bản pháp quy về PCCC để đề nghị Nhà nước ban hành (lúc đó tham gia xây dựng văn bản này có đồng chí Nguyễn Tăng Điện, sau này đồng chí là Cục trưởng Cục PCCC, Thiếu tướng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần, Bộ Công an).

Đến ngày 12/8/1961 bản dự thảo Pháp lệnh được Hội đồng Chính phủ trình lên Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đến ngày 04/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký lệnh số 53/ LCT của Chủ tịch nước công bố “*Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC*”. Sự kiện này đánh dấu sự thay đổi về chất trong công tác PCCC của Nhà nước, đồng thời mở ra một trang mới trong lịch sử của lực lượng Cảnh sát

PCCC. Một tình huống đáng lưu ý là tên gọi của dự thảo văn bản pháp quy này qua từng bước có sự thay đổi cho đúng hơn: Đầu tiên Bộ Công an dự thảo là “Luật phòng hỏa, cứu hỏa Việt Nam”, đến Văn phòng Nội chính Phủ Thủ tướng đề nghị là “Pháp lệnh quy định việc giám sát của Nhà nước đối với công tác phòng hỏa, cứu hỏa”, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa hai chữ “giám sát” thành hai chữ “quản lý”. Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên nội dung của tên gọi, chỉ thay đổi cụm từ “phòng hỏa, cứu hỏa” bằng cụm từ “phòng cháy và chữa cháy” cho dễ hiểu hơn. Người nói vui: Xây ra cháy thì phải “chữa” chứ sao lại “cứu”, như vậy đủ thấy sự quan tâm của Bác Hồ và cơ quan lập pháp đối với công tác PCCC.

Thực hiện Nghị định số 130-CP của Chính phủ, ngày 29/9/1961, Bộ Nội vụ ký Quyết định thành lập Cục PCCC gồm 3 Phòng (Phòng Phòng cháy, Phòng Đào tạo, Phòng Trang bị kỹ thuật) 1 Trạm thí nghiệm và tổ văn thư, quân số có 29 người trên cơ sở toàn bộ cán bộ Phòng Phòng hỏa, cứu hỏa Cục Cảnh sát nhân dân; một số đồng chí từ Sở, Ty Công an địa phương và Bộ Nội vụ chuyển sang. Đồng chí Nguyễn Văn Luân, Phó Vụ trưởng Vụ Trị an dân cảnh được bổ nhiệm làm Cục trưởng; 2 đồng chí Phạm Cẩm và Bùi Quang Tụy đang công tác tại Bộ Nội vụ được điều động bổ nhiệm Phó Cục trưởng. Cũng từ đây, trụ sở của Cục PCCC đặt tại số 2, phố Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tiếp đó ngày 28/12/1961, Chính phủ ra Nghị định số 220/CP đề hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác PCCC. Ngày 29/12/1961, Chính phủ ra Nghị định 221/CP đề hướng dẫn công tác PCCC rừng. Ngay sau Pháp lệnh quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác PCCC được ban hành, lực lượng PCCC đã nhanh chóng xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy từ trung ương đến các địa phương trên toàn miền Bắc.

Ở các địa phương miền Bắc, các đơn vị phòng cháy, chữa cháy: Hà Bắc, Ninh Bình, Hà Tây, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Hà Tĩnh,... lần lượt được thành lập.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đặc biệt là trong những năm chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân của đế quốc Mỹ, lực lượng PCCC đã tổ chức xây dựng được phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC rộng khắp, làm nòng cốt trong phong trào ba phòng “phòng gian, phòng gián, phòng hỏa”; kiểm tra an toàn PCCC các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, nông trường, công trường..., nghiên cứu đề xuất ban hành tiêu chuẩn PCCC để thiết kế xây dựng nhà, công trình công nghiệp và dân dụng, chuẩn bị lực lượng và phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy; tham mưu đề xuất và chỉ đạo, hướng dẫn việc sơ tán, phân tán tài sản, vật tư chiến lược, vũ khí, đạn dược; đặc biệt đã phối hợp với lực lượng dân phòng khắc phục khó khăn, không ngại hy sinh gian khổ, sáng tạo và dũng cảm chiến đấu dập lửa, cứu tài sản, hàng hóa trong làn bom đạn của giặc Mỹ, dập tắt kịp thời hàng ngàn vụ cháy. Điển hình là các vụ chữa cháy trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình, đơn vị PCCC đã được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (01/01/1967); vụ chữa cháy 4 xà lan lớn chở xăng dầu trên Vịnh Hạ Long, đơn vị PCCC Hòn Gai được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (01/01/1967); vụ chữa cháy thị xã Đồng Hới, Quảng Bình, đơn vị PCCC Quảng

Bình được tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy tàu Alexandra của Liên Xô chở hàng viện trợ cho ta ở cảng Hải Phòng và vụ chữa cháy kho xăng dầu Thượng Lý, Hải Phòng, đơn vị PCCC Hải Phòng được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy khu lắp ráp tên lửa ở đồi Nhôm, Triệu Sơn, Thanh Hóa, đơn vị PCCC Thanh Hóa được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy tổng kho xăng dầu Đức Giang và hàng trăm vụ cháy lớn phức tạp khác xảy ra trong chiến dịch “Điện Biên Phủ trên không” ở Hà Nội, đội PCCC Lộc Hà được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973). Đặc biệt là vụ chữa cháy kho xăng dầu Đức Giang, do biết vận dụng sáng tạo kỹ thuật và chiến thuật phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của chiến tranh, lực lượng Cảnh sát PCCC đã dập tắt nhanh chóng đám cháy cứu được hàng ngàn tấn xăng dầu, với thành tích này lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã được Bác Hồ gửi thư khen, trong đó có 4 điều dạy của Người đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Trong cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu, chế tạo trên 5.000 bom cháy và vũ khí gây cháy phục vụ việc đánh phá kho tàng, hậu cứ của địch. Trong cuộc tổng tiến công giải phóng miền Nam năm 1975, lực lượng Cảnh sát PCCC đã theo sát quân chủ lực tiếp quản những đô thị mới được giải phóng và triển khai kịp thời lực lượng, phương tiện và các biện pháp PCCC, góp phần giữ gìn và ổn định an ninh trật tự cho nhân dân.

Ngày 20/7/1971 Bộ Công an quyết định thành lập Phân hiệu PCCC gọi tắt là Phân hiệu 11 thuộc Trường Cảnh sát nhân dân với nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho cán bộ sỹ quan, hạ sỹ quan của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Tháng 7/1973 sau khi giải phóng Quảng Trị, lực lượng Cảnh sát PCCC đã chi viện 33 cán bộ, chiến sỹ để thành lập đơn vị PCCC Quảng Trị, đơn vị này có nhiệm vụ bảo vệ các chuyến hàng vận chuyển vào miền Nam theo đường mòn Hồ Chí Minh, bảo vệ đại diện của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam và đại diện các đoàn ngoại giao của các nước tại Quảng Trị.

Tháng 3/1975 Thừa Thiên Huế được giải phóng, lực lượng Cảnh sát PCCC đã cử cán bộ vào tiếp quản thành phố Huế và thành lập phòng Cảnh sát PCCC Bình Trị Thiên.

Ngày 29/3/1975 Bộ quyết định điều động 182 cán bộ, chiến sỹ và 30 xe chữa cháy của Cục và 11 đơn vị các tỉnh phía Bắc chi viện cho chiến trường B2 và tham gia đoàn tiếp quản, quản lý thành phố Sài Gòn và chi viện cho Ban an ninh nội chính miền Nam.

Ngày 30/4/1975 đoàn cán bộ PCCC của Công an Hà Nội đã phối hợp với lực lượng PCCC chi viện cho chiến trường B2 tiếp quản Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn và Phòng Cảnh sát PCCC thành phố Sài Gòn được thành lập. Tiếp đó lần lượt các đơn vị PCCC miền Trung Nam Bộ, đồng bằng Sông Cửu Long, Tây Nguyên và Lâm Đồng được thành lập.

3. Lực lượng Cảnh sát PCCC bảo vệ công cuộc xây dựng đất nước sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (giai đoạn từ năm 1976 đến năm 1986)

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước bước vào thời kỳ khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh, lực lượng Cảnh sát PCCC vừa củng cố, xây dựng lực lượng tại các tỉnh phía Nam, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia PCCC; kiểm tra, hướng dẫn biện pháp an toàn cho các kho tàng, bến bãi, cơ sở kinh tế, quốc phòng, phục vụ phát triển kinh tế. Trong lúc đất nước gặp khó khăn về nhiên liệu, lại liên tiếp xảy ra cháy hầm lò khai thác than, việc cứu chữa rất khó khăn vì thiếu phương tiện, thiết bị đặc chủng, nhưng với sự sáng tạo trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, lực lượng Cảnh sát PCCC đã ngăn chặn và dập tắt không để gây thiệt hại nghiêm trọng, điển hình là chữa cháy mỏ than Ngọc Kinh (Đà Nẵng) lực lượng Cảnh sát PCCC đã sáng tạo dùng khói bom Napan để dập tắt đám cháy; vụ cháy mỏ than Vàng Danh sâu trong lòng đất gây nhiều khó khăn cho công tác cứu chữa, bằng những giải pháp khoa học, sáng tạo, lực lượng Cảnh sát PCCC đã dập tắt đám cháy, giúp Mỏ khôi phục hoạt động, khai thác ngay sau đó.

Ngày 02/9/1976 đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn ký quyết định thành lập Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC trực thuộc Cục Cảnh sát PCCC trên cơ sở Phân hiệu 11 của Trường Cảnh sát nhân dân. Đến 19/6/1984 do yêu cầu đào tạo cán bộ, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã có quyết định số 90/QĐ/HĐBT thành lập Trường Cao đẳng PCCC. Ngày 06/11/1984, Bộ trưởng Phạm Hùng ký quyết định nâng Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC thành Trường Cao đẳng PCCC thuộc Tổng cục Cảnh sát.

Để giáo dục thanh thiếu niên, học sinh nâng cao ý thức PCCC, lòng dũng cảm, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, ngày 05/8/1985, Bộ Giáo dục, Bộ Nội vụ và Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh đã phối hợp ban hành Chỉ thị số 01/CT-LT về mở cuộc vận động thanh thiếu niên, học sinh tham gia công tác PCCC.

4. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong công cuộc xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (từ năm 1986 đến nay)

4.1. Công tác xây dựng, kiện toàn hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC và CNCH

Để kịp thời phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và công cuộc đổi mới của đất nước, nhất là trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu, đề xuất, giúp Bộ Công an từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý trong lĩnh vực PCCC. Từ năm 1986 đến năm 2000 Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu Bộ Công an ban hành nhiều chỉ thị, văn bản và báo cáo Chính phủ ban hành nhiều chỉ thị, văn bản về công tác PCCC, điển hình:

Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu cho Bộ Nội vụ ban hành Chỉ thị số 02-CT/BNV(C23), ngày 09/01/1986 về tăng cường công tác quản lý phương tiện chữa

cháy; Chỉ thị số 03-CT/BNV(X13) ngày 22/02/1986 về tăng cường khả năng chiến đấu của các đội Cảnh sát PCCC.

Ngày 31/5/1991, Chính phủ ban hành Chỉ thị 175/TTg về tăng cường công tác PCCC; ngày 19/4/1996, Chính phủ ban hành Chỉ thị số 237/TTg về tăng cường các biện pháp thực hiện công tác PCCC...

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, năm 2001, Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật PCCC số 27/2001/QH10. Đây là một bước đột phá trong tư duy lý luận về công tác PCCC, tạo hành lang pháp lý quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động PCCC và từng bước kiện toàn hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC như hiện nay. Liên tiếp các năm tiếp theo, đã tham mưu Bộ Công an, Chính phủ ban hành nhiều Nghị quyết, Thông tư về công tác PCCC. Để tăng cường chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC và CNCH, ngày 31/8/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1634/CT-TTg.

Nhằm nâng cao hơn nữa cơ sở pháp lý, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PCCC, năm 2013, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (Luật số 40/2013/QH13, ngày 22/11/2013). Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC được ban hành tiếp tục là sự phát triển tư duy lý luận về công tác PCCC; đồng thời đã quy định một số vấn đề mới trong công tác PCCC nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức; đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác PCCC; bổ sung các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với công trình đặc thù; đẩy mạnh hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ và phong trào toàn dân PCCC; Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 quy định chi tiết hướng dẫn một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC...

Trải qua 20 năm thi hành Luật PCCC, 07 năm thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, công tác PCCC đã đạt được nhiều kết quả tích cực đó là hành lang pháp lý trong công tác PCCC ngày càng được hoàn thiện; theo đó, triển khai thi hành Luật PCCC, các văn bản hướng dẫn dưới luật đã được Chính phủ, các Bộ, ngành địa phương tập trung xây dựng nhằm cụ thể hóa các quy định trong công tác PCCC. Đến nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC đã tương đối đầy đủ với 05 Nghị định và 19 Thông tư quy định riêng về công tác PCCC và CNCH, gần 200 tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan điều kiện an toàn, phòng chống cháy, nổ và rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác PCCC và CNCH.

Vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền được nâng lên rõ rệt, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức đã thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các chủ trương, chính sách, biện pháp nhằm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCCC. Đặc biệt trong những năm qua Ban Bí thư các khóa XI và khóa XIII đã ban

hành 01 Chi thị, 01 Kết luận về công tác PCCC và CNCH (Chi thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC”; Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chi thị số 47-CT/TW), Quốc hội khóa XIV đã ban hành 01 Nghị quyết số 99/2019/QH14 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về PCCC; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều Chi thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo đối với công tác này. Trung bình hàng năm các bộ, ngành, địa phương ban hành trên 1.000 văn bản để hướng dẫn, chỉ đạo về công tác PCCC và CNCH.

4.2. Đổi mới công tác nghiệp vụ PCCC và CNCH

a) Công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC và CNCH:

Xác định công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC và CNCH là một biện pháp phòng ngừa xã hội và là hoạt động mang tính xã hội rộng rãi, cần có sự phối, kết hợp của các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân. Do vậy, ngay từ những năm đầu thời kỳ đổi mới cho đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng đổi mới phương pháp, biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và phát động phong trào toàn dân PCCC.

- Công tác tuyên truyền: Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng đổi mới phương pháp, biện pháp công tác tuyên truyền, chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các đơn vị nghiệp vụ của ngành văn hoá thông tin tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC mang lại hiệu quả cao như: Xây dựng và đăng phát các tin, bài, phóng sự, chuyên đề trên các kênh truyền hình, báo điện tử, báo viết có đông đảo người xem; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn, các đơn vị cơ sở, chợ, trung tâm thương mại...; tuyên truyền lưu động; phát hành khuyến cáo, tờ rơi về PCCC; treo, gắn pa nô, khẩu hiệu về PCCC; tổ chức các cuộc thi tác phẩm báo chí, thi sáng tác tranh, ảnh về PCCC, tổ chức liên hoan phim truyền hình, sân khấu hóa các hoạt động PCCC, tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan... Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương phản ánh và thông tin kịp thời các vụ cháy, nổ các hoạt động PCCC của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị; lồng ghép nội dung PCCC vào các chương trình truyền hình như “Chiếc nón kỳ diệu”, “Ở nhà chủ nhật”, “Ai là triệu phú”, “Đấu trường 100”, “Chuyển động 24h”, “Chào buổi sáng”, “An ninh với cuộc sống trên kênh VTV2”, “Cafe sáng” trên kênh VTV3, “Bản tin 114” trên kênh VTC14, chương trình “Alo 114” trên kênh ANTV, chương trình “Chúng tôi là lính cứu hỏa”, “Chúng tôi là chiến sĩ PCCC và CNCH”, “Ngày toàn dân PCCC”, dịp mùa hanh khô và Tết Nguyên đán, dịp diễn ra các sự kiện chính trị lớn của đất nước... bằng các phóng sự, chuyên đề cảnh báo nguy cơ cháy, nổ và hướng dẫn các biện pháp PCCC, các đúp cổ động, clip tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng PCCC và CNCH; tôn vinh nghề nghiệp, những thành tích chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào toàn dân PCCC... Hiện nay đang triển khai và áp dụng tuyên truyền PCCC, CNCH trên nền tảng số như Zalo, Facebook, App đạt hiệu

quả cao. Đặc biệt, ngày 18/01/2021, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu Bộ Công an ban hành quyết định số 382/QĐ-BCA phê duyệt Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH đáp ứng yêu cầu tình hình mới”. Kết quả, chỉ tính riêng giai đoạn 2014 - 2020 (theo số liệu báo cáo số 41/BC-ĐGS, ngày 17/10/2019, Đoàn Giám sát của Quốc hội khóa XIV, kết quả giám sát về “việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018” và báo cáo tổng kết 2019, 2010 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH), lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH toàn quốc đã phối hợp với các cơ quan truyền thông ở trung ương và địa phương tổ chức đăng phát 77.451 tin, bài; phát sóng 9.816 phóng sự, phim tài liệu PCCC; phát hành 5.385.410 băng rôn, khẩu hiệu và 5.259.720 tờ rơi, khuyến cáo về PCCC; in sao, phát hành 10.147 băng, đĩa CD tuyên truyền về công tác an toàn PCCC; tổ chức được 258.604 buổi tuyên truyền và huấn luyện PCCC, CNCH cho 12.311.455 lượt người tham gia.

- Về công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC: Vận dụng quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng, Nhà nước ta trong công tác PCCC là huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC, trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa là chính và mọi hoạt động PCCC trước hết phải được giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ, trong những năm qua, phong trào toàn dân tham gia PCCC ngày càng phát triển sâu rộng. Ngày 04/6/1996, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 369/TTg lấy ngày 04/10 hàng năm là “Ngày PCCC toàn dân”; đặc biệt được quy định tại Điều 11, Luật PCCC năm 2001, quy định ngày 04/10 hàng năm là “Ngày toàn dân PCCC”. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã chủ động tham mưu cho Bộ Công an hướng dẫn, chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức các hoạt động kỷ niệm; theo đó, cứ đến dịp này trên cả nước được đồng loạt các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng như: Mít tinh, diễu hành biểu dương lực lượng; tổ chức thi tìm hiểu Luật PCCC; hội thao nghiệp vụ PCCC; ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC; tự kiểm tra chấn chỉnh công tác PCCC; triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong công tác PCCC ở cơ sở; xây dựng và nhân điển hình tiên tiến về PCCC... Nhiều ngành, nhiều địa phương đã có những hoạt động sáng tạo, thiết thực, đã tăng cường xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ và tổ chức được nhiều lớp huấn luyện cho cán bộ quản lý và người sử dụng lao động trong các cơ quan, doanh nghiệp về công tác PCCC. Tại các địa phương đã xây dựng, phát triển, nhân rộng 60 phong trào, mô hình PCCC, như: Nhà tôi có bình chữa cháy; hộp thư PCCC; hiến đất mở rộng hẻm; tôn hóa, tường hóa; đăng ký không để xảy ra cháy; mô hình chợ kiểu mẫu về PCCC; cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn về PCCC; chung cư an toàn PCCC; cụm dân cư an toàn PCCC; cụm công nghiệp an toàn PCCC; tuyến đường bảo đảm an toàn PCCC; xây dựng phường (xã), khu phố (ấp) điểm an toàn về PCCC; một ngày làm lính chữa cháy; tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tự giác gỡ bỏ lòng sắt (*chuồng cọp*) tạo lối thoát nạn thứ hai, tự trang bị dụng cụ phương tiện chữa cháy, CNCH...

Trong điều kiện kinh tế thị trường, việc xây dựng và duy trì các phong trào tuy có khó khăn nhưng phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC vẫn được duy trì và đẩy mạnh. Việc củng cố, kiện toàn, đào tạo, hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ lực lượng PCCC tại chỗ (dân phòng, cơ sở, chuyên ngành) đã được các cấp, các ngành, từng cơ

sở, nhất là lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Hiện cả nước có 54.709 đội dân phòng, với 555.000 đội viên; 299.907 đội PCCC cơ sở, với 1.889.120 đội viên; có 207 đội PCCC chuyên ngành, với 4.909 đội viên.

Nhờ có phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC và CNCH hoạt động hiệu quả nên nhiều sơ hở thiếu sót có nguy cơ gây cháy, nổ ở các cơ sở sản xuất và khu dân cư đã được phát hiện và khắc phục kịp thời; lực lượng dân phòng và PCCC cơ sở đã phối hợp với Nhân dân phát hiện và dập tắt trên 50% tổng số vụ cháy xảy ra hàng năm, ngăn chặn nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng, góp phần kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy, nổ gây ra so với tốc độ tăng trưởng kinh tế và sự phát triển của xã hội. Đã xây dựng thể trận PCCC, trong đó tổ chức bố trí lực lượng rộng khắp và theo từng đơn vị tuyến, địa bàn trọng điểm.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về PCCC

Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, xác định đây là biện pháp nghiệp vụ trọng tâm trong công tác PCCC; tăng cường công tác điều tra cơ bản, phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về công tác PCCC theo quy định của Luật, trên cơ sở đó để có biện pháp quản lý, kiểm tra, hướng dẫn sát với thực tế và phù hợp với loại hình, tính chất hoạt động của cơ sở. Toàn lực lượng đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra theo chuyên đề (chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư, nhà cao tầng, các chuyên đề xăng dầu, dầu khí, điện, dệt may, bưu chính viễn thông, vật liệu nổ công nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất ...) vào các thời điểm quan trọng (dịp Tết, mùa hanh khô, bảo vệ bầu cử Quốc hội, các hội nghị, lễ hội lớn v.v..). Qua kiểm tra đã phát hiện kiến nghị cơ sở và cơ quan chủ quản cấp trên của cơ sở khắc phục kịp thời hàng triệu sơ hở, thiếu sót và vi phạm quy định an toàn PCCC. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu đề xuất lãnh đạo UBND địa phương trực tiếp kiểm tra PCCC, giải quyết những vấn đề bức xúc về PCCC ở địa phương. Việc trực tiếp kiểm tra công tác PCCC của lãnh đạo UBND địa phương đã có những tác động tích cực đến người đứng đầu cơ quan, tổ chức và cơ sở trong việc đảm bảo an toàn PCCC trong cơ quan, đơn vị mình. Chỉ tính riêng giai đoạn 2014 - 2020, công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC đã được Chính phủ, Quốc hội và các bộ, ngành từ trung ương đến địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện; lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã kiểm tra và phúc tra về PCCC được 2.183.860 lượt cơ sở; lập 2.183.860 biên bản kiểm tra, phát hiện và hướng dẫn khắc phục được hàng triệu thiếu sót, tồn tại về PCCC. Qua đó, việc phát hiện và kiến nghị, hướng dẫn khắc phục đã góp phần ngăn ngừa, loại trừ được rất nhiều vụ cháy. Song song với công tác kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC, công tác xử lý vi phạm PCCC được tăng cường. Lực lượng Công an đã xử phạt với tổng giá trị tiền phạt là 323,335 tỷ đồng, tạm đình chỉ hoạt động 3.473 trường hợp, đình chỉ hoạt động 2.646 trường hợp.

c) Công tác thẩm duyệt về PCCC:

Công tác quản lý PCCC trong đầu tư xây dựng công trình đã ngày càng được chú trọng, đổi mới. Toàn lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tập trung chỉ đạo và thực

hiện, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn và từng bước kiện toàn, nâng cao chất lượng công tác thẩm duyệt về PCCC đối với công trình xây dựng. Tính từ năm 2014 đến năm 2020, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã thực hiện thẩm duyệt về PCCC 94.590 dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới; kiểm tra nghiệm thu về PCCC cho 50.356 dự án công trình và phương tiện giao thông cơ giới. Như vậy, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, số lượng các dự án, công trình được thẩm duyệt về PCCC cũng tăng lên tương ứng. Số lượng công trình được thẩm duyệt tăng lên thì chất lượng thẩm duyệt không những đảm bảo theo yêu cầu tiêu chuẩn mà trong quá trình thẩm duyệt, nghiệm thu, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH còn hướng dẫn, chỉ dẫn cho chủ đầu tư, đơn vị thiết kế về những giải pháp, đồng thời kiến nghị khắc phục sửa đổi thiết kế thi công hàng chục vạn thiếu sót vi phạm quy định, tiêu chuẩn về PCCC đưa giải pháp phòng ngừa cháy ngay từ khi thiết kế công trình. Điển hình là khi thẩm duyệt về PCCC Trạm biến áp 500KV của công trình Nhà máy thủy điện Hòa Bình, Cục Cảnh sát PCCC kiên quyết yêu cầu thực hiện xây tường ngăn giữa 7 máy biến áp (nhà thiết kế và chủ đầu tư chỉ muốn xây dựng tường ngăn cháy bao quanh 7 máy). Ngày 25/4/2000, sét đánh gây cháy, nổ 1 trạm biến áp làm phun dầu ra xa hơn 20 mét gây cháy lớn nhưng do có tường ngăn cháy từng máy nên không cháy lan sang 6 máy biến áp khác (mỗi máy trị giá khoảng 1,2 triệu đôla). Trực tiếp bám sát chỉ đạo thẩm duyệt một số công trình trọng điểm của quốc gia như: Công trình nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn,... Điển hình công trình nhà Quốc hội đã tham mưu cho Bộ có Kế hoạch bảo đảm an toàn PCCC trong quá trình thi công, nghiệm thu công trình và các kỳ họp Quốc hội (Cục Cảnh sát PCCC và CNCH được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Phòng Thẩm duyệt về PCCC được Bộ Xây dựng tặng Giấy khen).

Đáng chú ý, nhằm nâng cao chất lượng hệ thống PCCC, tăng cường các điều kiện thoát nạn cho công trình xây dựng, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu, đề xuất bổ sung trong Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định về kinh doanh dịch vụ PCCC. Theo đó, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ phải có bảo đảm điều kiện về con người, cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh.

d) Công tác hướng dẫn và tổ chức chữa cháy và CNCH:

Trong công tác chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã chủ động xây dựng mới, chỉnh lý bổ sung các bài chiến thuật chữa cháy; các phương pháp, biện pháp chữa cháy đối với các cơ sở, dây chuyền công nghệ mới như: chiến thuật chữa cháy đối với các cơ sở chế biến, chuyên tải dầu mỏ, khí đốt; chiến kỹ thuật chữa cháy đối với chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, và các cơ sở sản xuất kho tàng có qui mô lớn; nhà cao tầng, nhiều tầng,... xây dựng các tài liệu hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị PCCC mới phù hợp với thực tế. Công tác xây dựng và thực tập phương án chữa cháy luôn được nghiên cứu đổi mới, hoàn thiện hơn. Từ phương án chữa cháy đã nghiên cứu xây dựng chiến thuật chữa cháy, trong đó thể hiện những nội dung cơ bản nhất, cần thiết nhất khi chữa cháy ở cơ sở và được tổ chức sử dụng có hiệu quả. Đã xây dựng và tổ chức diễn tập hàng trăm phương án xử lý các tình huống cháy, nổ lớn có sự tham gia của nhiều lực lượng, phương tiện của các ngành, quân đội và nhiều địa phương. Lực

lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tập trung khắc phục tình trạng thiếu chiến sỹ chữa cháy và tổ chức khoa học, hợp lý công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu. Hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã phối hợp với lực lượng cơ sở dân phòng và các lực lượng kịp thời cứu chữa nhiều vụ cháy lớn, nguy hiểm, hạn chế được thiệt hại mang lại hiệu quả tốt như: Vụ chữa cháy các kho đạn ở Tuyên Quang, Vĩnh Phúc và Quảng Nam, Đà Nẵng; vụ chữa cháy tàu trên sông Cừu ở Cẩm Phả (Quảng Ninh); các vụ chữa cháy chợ Vinh (Nghệ An), chợ Sắt (Hải Phòng); vụ chữa cháy bệnh viện Chợ Rẫy (TP. Hồ Chí Minh) đã bảo vệ an toàn khu nhà bệnh nhân; vụ cháy tại chung cư JSC 34, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội; vụ cháy chung cư Xa La, Hà Nội; vụ cháy tàu chở xăng, dầu Hải Hà 18 tại Hải Phòng... Chi tính riêng hiệu quả công tác chữa cháy, hàng năm lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã cứu được lượng tài sản khoảng 2-3 nghìn tỷ đồng, đã trực tiếp cứu và tổ chức thoát nạn cho hàng trăm người.

Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã từng bước tham mưu, và tổ chức thực hiện tốt công tác CNCH. Đã tham mưu Chính phủ, Bộ Công an ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tạo cơ sở pháp lý cho công tác CNCH. Đã tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an về công tác CNCH. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, làm công tác CNCH phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn. Trong những năm gần đây lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH các địa phương đã tổ chức thường trực, tham gia xử lý các sự cố tai nạn, CNCH xảy ra trên địa bàn quản lý khi có yêu cầu, được dư luận xã hội đánh giá rất cao.

e) Công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ PCCC và CNCH:

Công tác nghiên cứu khoa học được triển khai mạnh mẽ, mang lại hiệu quả tích cực, đạt được những kết quả quan trọng; ở trung ương và địa phương đã và đang nghiên cứu hàng trăm đề tài cấp Bộ và cơ sở. Ngoài ra, đã cử hàng trăm lượt cán bộ tham gia nghiên cứu nhiều đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp cơ sở do các Bộ ngành chủ trì. Nghiên cứu xây dựng mới, soát xét sửa đổi và ban hành các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn PCCC thuộc các lĩnh vực, ngành kinh tế trọng điểm. Đã phối hợp với các cơ quan hữu quan của Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Khoa học Công nghệ... xây dựng mới, rà soát, bổ sung chỉnh lý các tiêu chuẩn PCCC, đề xuất sửa đổi, thay thế các tiêu chuẩn không còn phù hợp với thực tế.

Công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực PCCC thời gian qua đã được các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm hơn. Cùng với việc nghiên cứu của các cơ quan Nhà nước, nhiều tổ chức, doanh nghiệp cũng đã tổ chức nghiên cứu được các sản phẩm, ứng dụng có hiệu quả vào công tác PCCC, điển hình như: thiết kế, chế tạo xe chữa cháy cỡ nhỏ sử dụng trong công tác PCCC và CNCH tại Việt Nam; thiết kế, chế tạo mạng cảm biến không dây hỗn hợp ứng dụng cho giám sát quản lý rừng; Tổng Công ty viễn thông quân đội Viettel, Tổng Công ty viễn thông toàn cầu Gtel nghiên cứu, xây dựng phần mềm và hệ thống cảnh báo cháy sớm để kết

nổi thông tin giữa cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH với khu dân cư; Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ nghiên cứu, sản xuất bình bột chữa cháy...

Đặc biệt, trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cùng các cơ quan, đơn vị đã triển khai ứng dụng nhiều giải pháp công nghệ góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCCC và CNCH, như: giải pháp báo cháy tự động, giải pháp chữa cháy tự động bằng nước, khí, bột, bọt cho nhà và công trình; giải pháp thoát nạn tại nhà cao tầng; ứng dụng các chất chữa cháy phục vụ công tác PCCC; ứng dụng các loại vật liệu để làm gia tăng giới hạn chịu lửa của cấu kiện xây dựng...; các giải pháp phòng ngừa kỹ thuật cho nhà và công trình được nghiên cứu, áp dụng như: khoảng cách ngăn cháy giữa các hạng mục công trình, giải pháp thông gió, thoát khói cho nhà và công trình... Kết quả của nhiều đề tài nghiên cứu đã được ứng dụng vào thực tiễn trong công tác PCCC, CNCH và được đánh giá cao.

g) Công tác đầu tư trang bị phương tiện PCCC và CNCH:

Từ năm 1991 về trước, toàn bộ phương tiện chữa cháy trang bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC là do Liên Xô và Cộng hòa dân chủ Đức viện trợ không hoàn lại, trung bình mỗi năm 20 xe chữa cháy, 20 máy bơm, 20.000 mét vòi chữa cháy và một số trang thiết bị chữa cháy khác. Từ sau năm 1991 đến nay, toàn bộ việc đầu tư trang bị phương tiện PCCC và CNCH nước ta phải tự lo. Tuy nhiên, mức đầu tư kinh phí cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH rất hạn chế và công tác trang bị phương tiện gặp nhiều khó khăn, có năm, cả lực lượng chỉ được cấp 900 triệu đồng để đầu tư, trang bị phương tiện PCCC, CNCH.

Trước thực trạng như vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu cho Bộ Công an đề xuất Chính phủ cho phép xây dựng và triển khai một số dự án sử dụng ngân sách của nhà nước, đồng thời thực hiện một số dự án vay vốn ưu đãi của nước ngoài để đầu tư cho hoạt động PCCC, CNCH như dự án “Đầu tư nâng cấp phương tiện chữa cháy” trị giá 130 tỷ đồng; dự án “Đầu tư trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH từ năm 2007 đến năm 2015” trị giá hơn 500 tỷ đồng.... Số phương tiện thiết bị nhập về theo các dự án đã được cấp cho các địa phương đưa vào sử dụng, góp phần giải quyết khó khăn về trang bị phương tiện PCCC, CNCH. Đến nay, các Bộ, ngành và địa phương cũng đã quan tâm đến việc đầu tư cho hoạt động PCCC, CNCH nói chung và trang bị phương tiện chữa cháy, CNCH nói riêng.

h) Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:

Trước năm 1990, công tác đối ngoại của lực lượng Cảnh sát PCCC chủ yếu là quan hệ với Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu trong việc trao đổi thông tin, kinh nghiệm thông qua các hoạt động hội nghị, hội thảo PCCC; cử cán bộ đi đào tạo cử nhân, kỹ sư, tiến sĩ khoa học kỹ thuật PCCC; tiếp nhận phương tiện chữa cháy do các nước này viện trợ. Sau khi có biến động chính trị, tuy không còn nguồn viện trợ về phương tiện PCCC cũng như đào tạo cán bộ, song lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tiếp tục giữ mối quan hệ truyền thống với các nước này, mặt khác chủ động mở rộng quan hệ hợp tác và cử nhiều đoàn công tác, tham quan tại các nước trong khu vực và các nước

có nền khoa học phát triển như: Nhật Bản, Áo, Pháp, Đức, Mỹ, Hàn Quốc, Singapo, Thái Lan, Malaixya...; đã tham gia và là thành viên của Hiệp hội PCCC Thế giới (1993), tham gia vào Tổ chức các cơ quan kiểm định PCCC Châu Á; tham gia nhiều cuộc hội thảo trao đổi kinh nghiệm công tác PCCC, triển lãm quốc tế về lĩnh vực PCCC và cứu nạn, cứu hộ tại Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ... Qua đó đã nghiên cứu, học hỏi tiếp cận được với công nghệ PCCC tiên tiến và vận dụng hiệu quả vào điều kiện thực tế ở Việt Nam.

i) Công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC:

Luôn được coi trọng và đẩy mạnh, hầu hết các thủ tục hành chính liên quan đến công tác PCCC, CNCH đều được cắt giảm về thời gian thực hiện cũng như hồ sơ, tài liệu... Đã ban hành kế hoạch công tác pháp chế và cải cách thủ tục hành chính trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, rà soát ban hành các quy trình, tập trung xây dựng triển khai bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (bộ phận 1 cửa), bảo đảm 3 mục tiêu (giảm thời gian, thủ tục, chi phí) trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính tại trụ sở, nơi tiếp công dân để tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, người dân đến làm việc. Hiện nay Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đang phối hợp Văn phòng Bộ Công an xây dựng cấu hình biểu mẫu, quy trình trên hệ thống Công Thông tin điện tử, Bộ Công an đối với 8 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo chỉ đạo của Bộ Công an.

Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền mà trực tiếp, thường xuyên là Đảng uỷ CATW, lãnh đạo Bộ Công an; Đảng uỷ, lãnh đạo Công an các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các lực lượng trong và ngoài ngành; sự giúp đỡ của quần chúng nhân dân; qua những sự kiện lịch sử tiêu biểu và truyền thống vẻ vang, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã khắc phục khó khăn, gian khổ, hy sinh, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, thực sự là lực lượng chủ công, nòng cốt trên mặt trận phòng, chống giặc lửa. Công tác phòng ngừa đạt được nhiều kết quả nổi bật. Mặc dù biên chế quân số còn thiếu nhiều nhưng các đơn vị đã tổ chức tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu; bảo quản, bảo dưỡng tốt trang thiết bị, phương tiện. Công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện chuyên sâu nghiệp vụ PCCC và CNCH đã tạo ra bước đột phá quan trọng; nhiều vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố nghiêm trọng đã được triển khai cứu chữa nhanh chóng và kịp thời; xuất hiện ngày càng nhiều những tấm gương cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát PCCC và CNCH nhiệt tình, dũng cảm trong chữa cháy, CNCH được quần chúng nhân dân tin yêu và đánh giá cao. Công tác phối hợp hiệp đồng tác chiến với các lực lượng khác trong triển khai chữa cháy, CNCH cũng đã có nhiều chuyển biến tích cực. Qua đó đã đem lại hiệu quả chữa cháy cao, ngăn chặn được nguy cơ cháy lan, cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản. Các địa phương đã chủ động chi viện chữa cháy theo quy chế phối hợp ở địa bàn giáp ranh thuộc tỉnh nên đã kịp thời hỗ trợ tham gia dập tắt nhiều đám cháy... Kết quả nêu trên đã góp phần kiềm chế sự gia tăng số vụ cháy

lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

5. Những chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH

a) Một số vụ cháy điển hình từ năm 1961 đến năm 1986:

- *Chữa cháy trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình của đội PCCC Hoa Lư, Ty Công an Ninh Bình:* Ngày 08/6/1965, máy bay Mỹ đánh phá trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình. Đơn vị PCCC Ninh Bình đã xuất 01 xe và 10 cán bộ chiến sỹ do đồng chí Mai Huy Bông chỉ huy dùng sức mạnh của lãng A cắt đứt luồng nhiên liệu tên lửa đang bị cháy để chuyển tên lửa ra ngoài. Phương pháp chữa cháy này đã mở ra chiến thuật chữa cháy tên lửa và đã được nhiều đơn vị PCCC áp dụng có hiệu quả. Với chiến công đó, đơn vị PCCC Hoa Lư, Ty Công an Ninh Bình được tặng Huân chương Chiến công Hạng nhất và được Nhà nước phong tặng danh hiệu đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân ngày 01/01/1967.

- *Vụ máy bay ném bom trúng Ga Gôi thuộc tỉnh Hà Nam ngày 20/6/1965* làm một đoàn tàu chở thuốc trừ sâu bốc cháy. Lãnh đạo Công an tỉnh Hà Nam đã điều động 18 chiến sỹ PCCC và 3 xe chữa cháy, cùng 200 thanh niên xung phong để chống chọi với giặc lửa. Sau nhiều giờ dứng cảm chữa cháy trong hoàn cảnh đặc biệt nguy hiểm, lực lượng PCCC đã cứu được 10 toa hàng và 1 toa thuốc trừ sâu, nhưng 3 chiến sỹ Công an Hà Nam và 15 người tham gia chữa cháy đã bị ngộ độc và anh dũng hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

- *Chữa cháy tàu Alexandra của Liên Xô chở hàng viện trợ ở cảng Hải Phòng* Tàu Alexandra có trọng tải 12.000 tấn, mang quốc tịch Liên Xô cũ, neo đậu ở cảng Hải Phòng vào cuối tháng 7/1965. Chiều 05/8/1960, tàu Alexandra chở khoảng 2.000 tấn phân đạm NO_3NH_4 bị bốc cháy tạo thành một cột khói màu da cam cao khoảng 50m. Sau đó, cột khói tỏa rộng trên bầu trời thành phố Hải Phòng và khu vực cảng. Ngay khi biết tin, Đội PCCC Sở Công an Hải Phòng đã điều động toàn bộ cán bộ chiến sỹ và phương tiện chữa cháy đến địa điểm tàu Alexandra đang neo đậu. Tham gia cứu chữa còn có tàu cứu hộ của Liên Xô và bản thân tàu Alexandra cũng tự cứu chữa bằng những thiết bị PCCC của mình. Nhờ tập trung lực lượng và phương tiện cứu chữa, 02 giờ sau đám cháy được dập tắt. Trong trận chiến đấu này, hai đồng chí là Nguyễn Đình Thành và Đỗ Quang Thịnh, cán bộ chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC Sở Công an Hải Phòng đã dũng cảm hy sinh.

- *Chữa cháy kho xăng dầu Thượng Lý, Hải Phòng năm 1972:* 02h sáng ngày 10/4/1972, nhiều tốp máy bay đánh phá vào kho xăng Thượng Lý, Hải Phòng làm lửa bùng cháy dữ dội. Đội PCCC Sở Công an Hải Phòng đã điều động 03 xe chữa cháy và được sự hỗ trợ của một xe chữa cháy của Đội PCCC Ty Công an Hải Hưng để tập trung dập tắt từng bể xăng dầu dưới bom đạn máy bay Mỹ. Sau hai giờ vật lộn với khói lửa đạn bom, lửa tại toàn bộ kho xăng Thượng Lý đã được dập tắt. Đơn vị PCCC Sở Công an Hải Phòng đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân ngày 02/9/1973.

- Hai lần chữa cháy Tổng kho xăng dầu Đức Giang năm 1966 và 1972:

Lần thứ nhất: Lúc 12h, ngày 29/6/1966, không quân Mỹ đánh phá vào Tổng kho xăng Đức Giang làm một số thiết bị vỡ và một số bể khác bị mảnh bom xuyên thủng. Xăng dầu tràn ra làm thành một đám cháy dữ dội. Thành ủy và UBND thành phố Hà Nội chỉ thị phải bằng mọi biện pháp dập tắt đám cháy trong đêm, không để cháy sang ngày hôm sau. Phòng PCCC Sở Công an Hà Nội đã điều động 12 xe, Cục Cảnh sát PCCC huy động thêm 8 xe của Hà Bắc, Hà Tây, Hải Hưng và Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC tham gia chữa cháy. Công tác chữa cháy ở đây chủ yếu sử dụng nước. Lực lượng chữa cháy dùng lăng A, B cắt các vòi xăng phun bị cháy, làm lạnh các bể đang cháy, bảo vệ chiến sỹ chữa cháy và chia cắt từng cụm dứt điểm, dùng dè, que gỗ nút các lỗ thủng trong điều kiện nóng rất, khói đen mù mịt. Đến 5h15 phút ngày hôm sau, đám cháy lớn được dập tắt hoàn toàn, cứu được 12 bể xăng lớn và hàng ngàn phuy xăng với gần 25 triệu lít xăng dầu. Sau trận chiến đấu này, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã được Bác Hồ gửi thư khen ngợi, trong đó có 4 điều Người dạy đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC, đó là:

1. Phải thường xuyên nâng cao cảnh giác, chó chủ quan, tự mãn.
2. Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ bất kỳ trong tình hình nào, để bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân.
3. Phải không ngừng học tập, nghiên cứu phát huy sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong việc PCCC.
4. Phải thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí”.

Lần thứ hai: Hồi 15h ngày 16/4/1972, nhiều tốp máy bay Mỹ đến đánh phá kho xăng dầu Đức Giang và kho kim khí hóa chất Đức Giang. Phòng PCCC Sở Công an Hà Nội đã tập trung toàn bộ lực lượng, phương tiện dưới sự chỉ đạo của Thiếu tá Trưởng phòng Đinh Mười và Đại úy Phó Trưởng phòng Bùi Văn Hoàn. Bom bi của địch đánh trúng kho xăng làm nhiều bể bị nổ tung, xăng phun ra thành vòi lửa dài hàng trăm mét. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã dùng lăng A để cắt ngọn lửa. Đến sáng ngày hôm sau, đám cháy cơ bản được dập tắt.

- Chiến đấu với giặc lửa trong 12 ngày đêm máy bay B52 đánh phá Hà Nội
Trong trận Điện Biên Phủ trên không ở Hà Nội, máy bay địch tập trung đánh phá khu vực điểm Đông Anh, ga Yên Viên. Đội PCCC Lộc Hà Sở Công an Hà Nội do đồng chí Đào Văn Phê là đội trưởng đã ngày đêm chữa cháy liên tục, không quản hy sinh gian khổ. Đang chữa cháy, máy bay địch đánh trúng đội hình làm hỏng 1 xe chữa cháy, nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC đã dũng cảm chiến đấu cứu được nhiều xăng dầu và hàng hóa trong kho. Với những thành tích chiến đấu xuất sắc, đội PCCC Lộc Hà đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 2/9/1973.

- *Vụ chữa cháy mỏ than Ngọc Kinh, Quảng Nam - Đà Nẵng* (trữ lượng khoảng 4 triệu tấn) lực lượng Cảnh sát PCCC đã sáng tạo dùng khói bom Napan để dập tắt đám cháy.

- *Vụ cháy lò via 7 mỏ than Vàng Danh - Quảng Ninh*

Ngày 3/3/1985, xảy cháy Via 7 mỏ than Vàng Danh, Quảng Ninh. Đây là đám cháy lớn, phức tạp, có nguy cơ cháy lan toàn bộ via 7 và lan sang các via khác; điểm cháy nằm sâu trong lòng đất, cách cửa lò 520-580m, cách mặt nước biển +260m. Trước tình hình như vậy, Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Điện than, UBND tỉnh Quảng Ninh tổ chức chữa cháy, huy động 48 xe các loại và 222 người sử dụng hết 2.699m³ nước để chữa cháy. Chiến thuật chữa cháy: Ban đầu đưa ra phương án đánh sập lò, chờ khi lửa tắt thì khôi phục lại, đánh giá phương án này không khả thi và hiệu quả thấp nên đã quyết định phương án dùng mặt nạ phòng độc, đưa lãng phun vào tiếp cận ngọn lửa để chữa cháy, đây là phương án tối ưu nhất, rẻ tiền nhất lại nhanh chóng khôi phục sản xuất. Cuộc chiến đấu diễn ra không ngừng, lực lượng PCCC đã phun nước trực tiếp vào vùng cháy, đào bới than ra để chữa cháy đồng thời kết hợp sáng kiến bịt kín các cửa hút gió từ ngoài vào lò, đưa nước từ cửa thượng lò dẫn nước xuống vùng cháy. Để có nước chữa cháy các lực lượng tham gia chữa cháy đã phải ngăn một con đập để đưa nước suối rồi dùng máy bơm công suất lớn cung cấp nước cho xe chữa cháy. Sau 10 ngày chiến đấu, 5h sáng ngày 13/3/1985 đám cháy được dập tắt hoàn toàn. Để dành được chiến công này đã có rất nhiều chiến sỹ bị ngất (không có ai bị thương). Hiệu quả chữa cháy: không phải đánh sập lò, rút ngắn thời gian khôi phục lò, đem lại hiệu quả kinh tế rất cao, cứu được những via than có trữ lượng lớn và chất lượng tốt nhất của Việt Nam.

b) Một số vụ cháy điển hình từ năm 1986 đến nay:

Bước vào thời kỳ đổi mới, lực lượng Cảnh sát PCCC đã khắc phục tình trạng thiếu lực lượng, phương tiện và tổ chức tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, kịp thời chữa cháy, chữa cháy có hiệu quả. Nhiều vụ chữa cháy được các cấp lãnh đạo, các cấp, các ngành và Nhân dân đánh giá cao, điển hình như: Vụ chữa cháy các kho đạn ở Tuyên Quang, Vĩnh Phúc và Đà Nẵng; vụ chữa cháy tàu ở Cẩm Phả (Quảng Ninh); các vụ chữa cháy chợ Vinh (Nghệ An), chợ Sắt (Hải Phòng); vụ chữa cháy bệnh viện Chợ Rẫy (TP Hồ Chí Minh) đã bảo vệ an toàn cho khu nhà bệnh nhân; các vụ chữa cháy khu tập thể Bộ Thủy Lợi, phường Chương Dương (Hà Nội), xí nghiệp giấy da xuất khẩu Hiệp Hưng (TP Hồ Chí Minh), khu dân cư phường Lạc Đạo, thị xã Phan Thiết (Bình Thuận), khu dân cư ở TP Nha Trang (Khánh Hoà), công ty Visingpack ở TP Hồ Chí Minh; gần đây nhất là vụ chữa cháy rừng U Minh Thượng tỉnh Kiên Giang và U Minh Hạ tỉnh Cà Mau và chữa cháy cứu người bị nạn tại tòa nhà chung cư cao tầng JSC 34 Thanh Xuân; cháy tàu chở xăng dầu Hải Hà 18 tại Hải Phòng; cháy chung cư Xa La, Hà Đông, Hà Nội... Điển hình:

- *Đốt mặt với giặc lửa ở rừng U Minh:* Ngày 24/3/2002, xảy ra cháy tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng, Kiên Giang. Điểm cháy từ khu rừng có lớp than bùn và thực bì dày 1 đến 1,5m, phía trên là chàm và cây dây leo khô kiệt do nắng nóng nên lửa cháy cả trên mặt đất và dưới lòng đất. Lửa ngày càng cháy dữ dội, vượt ra ngoài tầm kiểm soát của địa phương nên đã phải yêu cầu Trung ương chi viện. Ngay sau khi nhận được

sự chỉ đạo của Bộ Công an, Tổng cục Cảnh sát về việc huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy rừng, ngày 02/4/2002, đoàn công tác của Cục Cảnh sát PCCC (do đồng chí Đại tá Bùi Văn Ngân, Cục trưởng dẫn đầu) đã lập tức đến U Minh Thượng để tham gia chỉ huy chữa cháy (Ban chỉ đạo chữa cháy rừng U Minh do lãnh đạo UBND tỉnh Kiên Giang làm trưởng ban). Tham gia chữa cháy có 150 cán bộ chiến sĩ chữa cháy và 200 cán bộ chiến sĩ của Cảnh sát cơ động, 50 máy bơm chữa cháy, 18 xe chữa cháy các loại và nhiều trang thiết bị chữa cháy khác của Công an 15 tỉnh từ Đồng Nai đến miền Tây Nam bộ. Trước tình hình đám cháy lớn, phức tạp trong điều kiện thiếu phương tiện, không có nước để chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu ra phương án chữa cháy táo bạo và khoa học là đánh thẳng vào mặt lửa bằng cách tổ chức đào kênh từ ngoài xuyên vào đám cháy vừa để ngăn cháy, vừa để dẫn nước vào phục vụ chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC triển khai lực lượng và phương tiện dập cháy đến đâu, lực lượng quân đội và Cảnh sát cơ động chặt cây phát quang tạo hành lang an toàn đến đó. Đến 14 giờ ngày 18/4/2002, đám cháy tại rừng U Minh Thượng đã được khống chế, không còn khả năng lan ra các khu vực khác. Trong những ngày chữa cháy tại rừng U Minh, nguyên thủ tướng Phan Văn Khải đã trực tiếp đến kiểm tra công tác chữa cháy rừng, động viên, khen ngợi các lực lượng chữa cháy trong đó có Cảnh sát PCCC đã mưu trí, dũng cảm, cứu được nhiều ha rừng. Đồng chí Trương Quốc Tuấn, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang khẳng định: “Nếu không có lực lượng Cảnh sát PCCC thì khó mà giữ được một diện tích rừng lớn như vậy. Lúc đầu chúng tôi cũng còn băn khoăn về phương án đánh thẳng mặt lửa mà các anh trong ban lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC đưa ra, nhưng đến bây giờ thì thấy rất có hiệu quả”. Kết quả, đã cứu được 5.593 ha rừng tràm của vườn quốc gia U Minh Thượng (trong đó có 1.000 ha rừng nguyên sinh), hơn 13.000 ha rừng đệm thuộc rừng U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang và 36.771 ha rừng U Minh Hạ, tỉnh Cà Mau, trong đó có khu rừng đặc dụng Vồ Dơi với diện tích 4.000 ha.

- *Vụ cháy tại chung cư JSC 34, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội:*
 Vào hồi 18 giờ 08 phút ngày 10/3/2010 xảy ra cháy ống thu rác của đơn nguyên A tòa nhà JSC 34, ngõ 164, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội. Chung cư JSC 34 thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 34. Nhà đơn nguyên A có 18 tầng, 1 tầng hầm, diện tích mặt bằng sàn 467m²/sàn, gồm 180 căn hộ. Ngay sau khi nhận được tin báo cháy, PC66 Hà Nội đã điều động 08 xe (gồm 02 xe thang, 04 xe chữa cháy, 02 xe téc) cùng các đơn vị Cảnh sát Giao thông, Công an sở tại, Ban chỉ huy quân sự quận Thanh Xuân, Trung tâm y tế 115, Ban quản lý tòa nhà... tổ chức chữa cháy, cứu người bị nạn. Trong quá trình tổ chức cứu chữa, lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội đã sử dụng 02 xe thang để cứu người tại các tầng của tòa nhà và công, diu, đưa được 44 người bị nạn (gồm 2 người nước ngoài, 42 người là người già, phụ nữ và trẻ em) không có khả năng tự thoát ra nơi an toàn, đồng thời tổ chức hướng dẫn cho hầu hết những người còn lại trong tòa nhà thoát ra khu vực an toàn. Sau 30 phút nỗ lực cứu chữa, đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn. Tuy nhiên, đám cháy đã làm 02 người chết do ngạt khói là chị Vương Phương Lan (SN 1967) và con trai Lưu Gia Minh (sinh năm 2000) ở tại phòng số 1810. Nguyên nhân cháy là do người dân của khu chung cư vứt than tổ ong đang cháy dở vào đường ống xả rác của tòa nhà gây ra cháy. Nhờ thành tích xuất sắc trong

chữa cháy và cứu người bị nạn trong đám cháy, UBND thành phố Hà Nội đã tặng Bằng khen cho 3 tập thể gồm Đội Cảnh sát PCCC Ba Đình, Từ Liêm và Hà Đông. Giám đốc Công an thành phố Hà Nội tặng Giấy khen cho 17 cá nhân của Phòng Cảnh sát PCCC Hà Nội...

6. Những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng

a) Các Huân chương tặng thưởng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH:

Huân chương Quân công hạng Nhất (1981), Huân chương Độc lập hạng Nhất (1996), Huân chương Hồ Chí Minh (2001).

Cục Cảnh sát PCCC và CNCH được tặng thưởng: Huân chương lao động (1962), Huân chương Hồ Chí Minh (2006), Huân chương Chiến công hạng Ba (2007), Huân chương Quân công hạng Ba (2011), Huân chương Quân công hạng Nhì (2021).

b) Các đơn vị trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (15 đơn vị):

- *Phong tặng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ:*

- + Đội PCCC Hoa Lư, Ty Công an Ninh Bình (01/01/1967);
- + Đội PCCC Hồng Gai, Ty Công an Quảng Ninh (01/01/1967);
- + Đội PCCC Lộc Hà, Sở Công an Hà Nội (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Ty Công an Quảng Bình (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Sở Công an TP Hải Phòng (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Ty Công an Thanh Hóa (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Nghệ An (03/8/1985);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hải Dương (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Tĩnh (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Nam Định (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thái Bình (01/9/2000).

- *Phong tặng trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:*

- + Phòng Tổ chức công tác chữa cháy, Cục Cảnh sát PCCC, Bộ Nội Vụ (29/8/1985).

- *Phong tặng trong thời kỳ đổi mới:*

- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Cần Thơ (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Long An (29/8/2000).

7. Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH

Ngày 04/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh “Quy định việc quản lý Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy”. Và từ đó đến nay,

vào dịp tháng 10 và ngày 04/10 hàng năm lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tham mưu, đề xuất lãnh đạo Bộ, UBND địa phương tổ chức các hoạt động về lĩnh vực PCCC và CNCH nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH cho người dân; lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tổ chức thi nghiệp vụ; tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức về pháp luật và nghiệp vụ PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức mít tinh, hội họp, tuyên dương thành tích tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác PCCC và CNCH, tổ chức các hoạt động khác mang tính truyền thống... Để cụ thể hóa ngày truyền thống, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu báo cáo Bộ Công an ban hành Quyết định số 5490/QĐ-BCA-X11, ngày 22/9/2015 xác định ngày 04/10/1961 là ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tiếp đó ngày 22/02/2021, Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 1036/QĐ-BCA, xác định ngày 04/10/1961 là Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.

II. CÁC LIỆT SỸ TRONG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH

1. Liệt sỹ **Trần Ân**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm năm 1966 khi tham gia chữa cháy tại kho xăng Đức Giang.
2. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Ngữ**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm năm 1966 khi tham gia chữa cháy tại kho xăng Đức Giang.
3. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Kiểm**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
4. Liệt sỹ **Trần Văn Hiến**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
5. Liệt sỹ **Hoàng Ngọc Thịnh**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
6. Liệt sỹ **Bùi Hữu Lượng**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thái Bình, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại nhà máy gỗ ở Thái Bình.
7. Liệt sỹ **Trần Kim Tiên**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Cầu Họ, Mỹ Lộc, Nam Hà (nay là Nam Định).
8. Liệt sỹ **Nguyễn Đình Thành**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hải Phòng, hy sinh năm năm 1968 khi chữa cháy tàu ALEXANDRIN (Liên Xô).
9. Liệt sỹ **Đỗ Duyên Thịnh**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hải Phòng, hy sinh năm năm 1968 khi chữa cháy tàu ALEXANDRIN (Liên Xô).
10. Liệt sỹ **Trương Xuân Báu**, Tiểu đội trưởng, Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Quảng Bình, hy sinh năm 1970 khi chữa cháy kho hàng hóa trong chiến tranh chống Mỹ.
11. Liệt sỹ **Lê Văn Hanh**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 1972 khi chữa cháy tại khu lắp ráp tên lửa Đồi Nhôm trong chiến tranh chống Mỹ.

12. Liệt sỹ **Phan Đình Luận**, Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Tĩnh, hy sinh năm 1972 khi chữa cháy trong cuộc chiến tranh chống Mỹ.
13. Liệt sỹ **Võ Quang Hà**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1979 khi mò tìm tang vật vụ án giết người.
14. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Bảy**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1979 khi mò tìm tang vật vụ án giết người.
15. Liệt sỹ **Thành**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Đồng Nai, hy sinh năm 1980.
16. Liệt sỹ **Kiến**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Đồng Nai, hy sinh năm 1980.
17. Liệt sỹ **Nguyễn Thị Thanh Vân**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Đà Nẵng, hy sinh năm 1984 khi làm nhiệm vụ.
18. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Đức**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1985 khi chữa cháy nhà dân.
19. Liệt sỹ **Nguyễn Đã**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Lâm Đồng, hy sinh năm 1994 trong khi làm nhiệm vụ.
20. Liệt sỹ **Nguyễn Bá Tính**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 2001 khi đi chữa cháy nhà dân tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
21. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Hưng**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 2001 khi chữa cháy nhà dân tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
22. Liệt sỹ **Phạm Trường Huy**, cán bộ Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 2007 khi chữa cháy nhà dân.
23. Liệt sỹ **Nguyễn Quý Dương**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hòa Bình, hy sinh năm 2010 khi chữa cháy tại kho bảo quản giấy và tấm đũa thuộc Công ty TNHH Minh Nguyên, xã Yên Mông, thành phố Hòa Bình.
24. Liệt sỹ **Võ Mạnh An**, cán bộ Cảnh sát PCCC tỉnh Nghệ An, hy sinh năm 2015 khi trên đường đi làm nhiệm vụ.
25. Liệt sỹ **Phạm Phi Long**, cán bộ Đội chữa cháy khu vực 2, Phòng Cảnh sát PCCC quận Bình Tân, Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 2017 khi tham gia chữa cháy nhà dân.
26. Liệt sỹ **Bùi Minh Quý**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khu vực An Khê, Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Gia Lai, hy sinh năm 2018 khi làm nhiệm vụ cứu người trên dòng nước lũ tại đập tràn phường Ngô Mây, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
27. Liệt sỹ **Trần Văn Lành**, chiến sỹ nghĩa vụ, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Tây Ninh, hy sinh năm 2019 khi cứu người bị nạn tại khu vực kênh Đông thuộc ấp Thuận Lợi, xã Đôn Thuận, Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

28. Liệt sỹ **Phạm Công Huy**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm 2020 khi làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội./.

CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH

**TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN 60 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG LỰC
LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH LẠNG SƠN (04/10/1961 - 04/10/2021);
20 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC (04/10/2001 - 04/10/2021)**

I. Lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ (giai đoạn từ năm 1956 đến năm 1975):

Cách mạng tháng 8/1945 thành công, Nước Việt nam Dân chủ cộng hoà ra đời, trải qua 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn giải phóng. Những ngày đầu giải phóng, tình hình trong nước xảy ra một số vụ cháy gây thiệt hại lớn về tài sản trong đó có những vụ cháy do bọn phản động đốt phá nhà dân. Trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, ngày 30/01/1955 Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 3366/CP-TTg về việc tổ chức lực lượng cứu hoả trên toàn miền Bắc. Quán triệt chỉ đạo của Chính phủ, ngày 27/3/1956, Bộ Công an đã có Chỉ thị số 347/TA-TP về xây dựng lực lượng phòng hoả, cứu hoả. Chỉ thị nêu rõ: “... cử mỗi xe cứu hoả được tuyển từ 6 đến 8 người. Những người này phải có sức khỏe, lý lịch rõ ràng. Tuổi từ 18 đến 32, có tinh thần phục vụ can đảm, có trình độ biết đọc, biết viết”. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Công an, tháng 12/1956 Ty Công an Lạng Sơn đã thành lập Đội phòng hoả, cứu hoả, gồm 08 cán bộ chiến sĩ, 01 xe chữa cháy và 01 máy bơm. Đội phòng hoả, cứu hoả (PHCH) Ty Công an Lạng Sơn ra đời có nhiệm vụ: Giáo dục, tổ chức và hướng dẫn các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, lâm trường, nông trường và nhân dân đề phòng hoả hoạn, bảo vệ công cuộc kiến thiết của tỉnh, bảo đảm an toàn tính mạng tài sản của nhân dân; đồng thời giáo dục nâng cao cảnh giác chống âm mưu đốt phá của kẻ địch, sẵn sàng cứu chữa các vụ cháy xảy ra. Trong thời kỳ chiến tranh chống Mỹ cứu nước có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân đẩy mạnh phong trào “Phòng không, phòng hoả, phòng độc”.

Để tạo nguồn cho đội PHCH và thực hiện Công văn số 294 TA/TP ngày 173/1957 của Bộ Công an, Ty Công an Lạng Sơn đã cử 05 đồng chí về học lớp PHCH tại Hải Phòng. Cuối năm 1959, Ty Công an Lạng Sơn tiếp tục cử cán bộ về Hà Nội học lớp PHCH do chuyên gia Liên Xô giảng dạy. Số cán bộ trên là những cán bộ chuyên trách, được đào tạo đầu tiên của Lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn và sau này đã giữ các cương vị lãnh đạo của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Trước yêu cầu của công tác PCCC trong thời kỳ mới, ngày 04/10/1961 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh số 53/LCT công bố “*Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy*”. Từ sau khi Pháp lệnh PCCC được công bố, lực PCCC chuyển sang Bộ Nội vụ quản lý. Tại Lạng Sơn, đội PCCC được chuyển giao từ Ty Công an sang Ủy ban hành chính tỉnh quản lý. Ngày 05/4/1963, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 17/LCT công bố “*Pháp lệnh Quy định cơ quan quản lý công tác PCCC và cấp bậc sỹ quan, hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC*”. Xét thấy công tác PCCC có liên quan mật thiết đến nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội do Bộ Công an đảm nhiệm, theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ, năm 1963 lực lượng PCCC thuộc Bộ Nội vụ được chuyển về Bộ Công an quản lý. Thi hành Pháp lệnh này, trên toàn quốc, các đội PCCC thuộc Ủy ban hành chính tỉnh được chuyển giao cho Ty Công an. Ty Công an Lạng Sơn đã tiếp nhận bộ phận PCCC và quyết định Đội PCCC thuộc Ban Cảnh sát nhân dân.

Đầu năm 1965, đế quốc Mỹ đưa quân ồ ạt vào miền Nam Việt Nam tiến hành cuộc “chiến tranh cục bộ” và mở rộng chiến tranh leo thang đánh phá miền Bắc, hòng làm tê liệt sự chi viện của miền Bắc với miền Nam. Trước tình hình đó, ngày 20/7/1965, Tỉnh ủy Lạng Sơn ra nghị quyết về chuyển hướng tư tưởng, tổ chức và kinh tế, quốc phòng sang hoàn cảnh thời chiến. Nhằm làm cho CBCS thấy rõ tình hình, chuyển biến tư tưởng, lãnh đạo Ty Công an Lạng Sơn đã kịp thời tổ chức quán triệt sâu sắc nghị quyết của Trung ương Đảng và Nghị quyết của Tỉnh ủy. Năm 1965, Ty Công an đã củng cố, sắp xếp lại tổ chức và ra quyết định thành lập 03 phòng mới, trong đó quyết định lực lượng cảnh sát PCCC từ cấp đội nâng lên thành Phòng cảnh sát PCCC (phòng 56). Quân số của Phòng Cảnh sát PCCC lúc này là 18 đồng chí với 02 xe chữa cháy. Cùng thời gian này, tại địa bàn Na Dương huyện Lộc Bình có khai thác một lượng lớn than phục vụ công cuộc xây dựng XHCN ở Miền Bắc. Do là loại than xốp, dễ hút ẩm nên tại khu vực khai thác, bảo quản than thường xuyên xảy ra hiện tượng tự cháy, để đảm bảo công tác chữa cháy tại chỗ, một đội chữa cháy được thành lập. Ty Công an Lạng Sơn đã cử cán bộ chi viện và làm nòng cốt cho đội chữa cháy Na Dương, đ/c Bùi Gia Nhang là một trong số cán bộ được điều vào đội chữa cháy Na Dương, khi đó đội chữa cháy Na Dương có 18 người với 02 xe chữa cháy.

Với vị trí là tỉnh miền núi biên giới tiếp giáp với Trung Quốc, có đường sắt liên vận quốc tế từ Hà Nội - Lạng Sơn - Đồng Đăng sang Trung Quốc, Liên Xô và các nước XHCN và do thời điểm này Cảng Hải Phòng bị Mỹ phong tỏa đường biển nên Lạng Sơn trở thành “Cảng nổi”, là nơi tiếp nhận, vận chuyển và cất giữ vũ khí, đạn dược, hàng hóa viện trợ từ các nước XHCN phục vụ cho cuộc kháng chiến chống Mỹ và nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc. Chính vì thế Lạng Sơn là mục tiêu trọng điểm mà không quân Mỹ tập trung bắn phá ác liệt các tuyến đường bộ, đường sắt, nhà ga, kho tàng, bến bãi tập kết hàng hoá. Cùng thời gian này, lại có hàng trăm cơ quan, xí nghiệp, kho tàng, trường học của Trung ương và tỉnh bạn với gần 3 vạn công nhân viên, học sinh sơ tán lên Lạng Sơn, nhiệm vụ bảo vệ, kho tàng, tài sản, tính mạng nhân dân và PCCC càng hết sức khó khăn.

Trước tình hình đó, quân và dân Lạng Sơn đã phát động hưởng ứng phong trào “Bảo vệ trị an”, phong trào “Phòng không, phòng hỏa, phòng độc”. Ty Công an Lạng Sơn sớm triển khai kế hoạch bảo vệ hàng hoá, bảo vệ giao thông vận tải, chỉ đạo các lực lượng Công an tập trung mọi nỗ lực thực hiện các mặt công tác trọng tâm, trong đó có nội dung “... *Tổ chức hướng dẫn công tác PCCC, phòng nổ, phòng độc, bảo vệ tốt công tác vận chuyển xăng dầu...*”.

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của Ty Công an, đặc biệt là thẩm huấn Sâu sắc lời Bác dạy lực lượng Cảnh sát PCCC “*Năm mới, Bác chúc các chú thất nghiệp! Vì các chú mà có việc làm luôn thì nhà dân cháy hết. Nhưng các chú phải học tập cho tốt*”. Lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn đã phát huy vai trò, trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, chủ động tham mưu cho lãnh đạo Ty Công an vận động, tổ chức xây dựng được phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC rộng khắp, cảnh giác trước các âm mưu phá hoại của kẻ địch; đồng thời giúp Lãnh đạo Ty Công an tham mưu cho UBND tỉnh khảo sát, lựa chọn những nơi làm kho cất giữ vũ khí, đạn, hàng hoá, máy móc với yêu cầu phải đảm bảo bí mật và an toàn PCCC; xác định chỗ ở cho các cơ quan, trường học của Trung ương và các tỉnh bạn sơ tán lên Lạng

Sơn và hướng dẫn các cơ quan việc sơ tán, phân tán tài sản, vật tư chiến lược, vũ khí, đạn, đặc biệt là phân tán các bể, xitéc xăng dầu thành các điểm nhỏ, vừa thuận tiện cho việc phục vụ chiến đấu, vừa hạn chế thiệt hại trong trường hợp máy bay địch đánh phá. Để đảm bảo an toàn cao, Lực lượng Cảnh sát PCCC đã giúp Ty Công an tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh về việc tìm các hang đá để bảo quản vũ khí, đạn, thuốc nổ đảm bảo tuyệt đối bí mật và an toàn trong suốt những năm kháng chiến, mặc dù bị máy bay Mỹ bắn phá ác liệt nhưng không có kho hàng nào bị cháy, nổ. Một số hang điển hình như: hang Tà Lài ở huyện Văn Lãng, hang Gốc Me, hang Nhật Tiến, hang Dơi ở huyện Hữu Lũng, hang Tam Thanh ở thành phố Lạng Sơn.

Song song với việc thực hiện công tác phòng ngừa, lực lượng cảnh sát PCCC đã tích cực tập luyện các bài chiến thuật, đội hình chữa cháy; tổ chức bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy, duy trì quân số thường trực chiến đấu, sẵn sàng chữa cháy trong mọi tình huống. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã phối hợp với các lực lượng vũ trang và nhân dân nêu cao tinh thần chiến đấu, khắc phục khó khăn, không ngại hy sinh gian khổ, mưu trí, sáng tạo và anh dũng chiến đấu với giặc lửa, dập tắt hàng trăm vụ cháy kho tàng, nhà ga, nhà dân,... bảo vệ nhiều tài sản của Nhà nước và tài sản của nhân dân, góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền nam, thống nhất đất nước. Điển hình là:

+ Vụ cháy kho lương thực ở Dốc Đồn, thị xã Lạng Sơn năm 1964, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nhanh chóng huy động lực lượng, phương tiện đến đám cháy, với chiến thuật phun nước không chế và huy động, hướng dẫn nhân dân sơ tán hàng hoá tạo khoảng cách chống cháy lan. Sau một thời gian chiến đấu quyết liệt, đám cháy được dập tắt, kết quả đã không cho đám cháy lan rộng và chữa cháy hiệu quả, cứu được hàng trăm tấn lương thực, bảo vệ an toàn các công trình và nhà dân lân cận.

+ Vụ nổ kho đạn và thuốc nổ tại gốc Me, Đồng Tân, Hữu Lũng năm 1965, vụ nổ lớn đã san phẳng ngọn núi bên cạnh kho chứa, 02 đ/c lái xe bị chết.

+ Ngày 28/12/1968 xảy ra vụ cháy, nổ kho vũ khí, đạn của Quân đội ở Đồng Bò, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng. Khi đó đ/c Trần Hào Hiếu là Cục phó Cục Cảnh sát PCCC đang công tác ở Lạng Sơn đã cùng lãnh đạo Ty Công an chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn triển khai công tác chữa cháy và sau đó phối hợp, giúp đỡ lực lượng Quân đội khám nghiệm hiện trường, điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy.

+ Năm 1968 xảy ra cháy kho vũ khí, đạn tại huyện Lộc Bình (địa điểm giáp huyện Đình Lập), đám cháy phát triển nhanh nếu không chữa cháy kịp thời, kho đạn bị nổ sẽ gây nguy hiểm cho người dân sống quanh đó. Mặc dù ở xa đám cháy nhưng với tâm huyết của người chiến sỹ chữa cháy, đ/c Bùi Gia Nhang đã quyết định điều 02 xe chữa cháy vào chữa cháy kho vũ khí và đã dập tắt thành công, bảo vệ an toàn kho đạn không bị nổ.

Qua những vụ cháy lớn trên và hàng trăm vụ cháy khác, lực lượng Cảnh sát PCCC đã đúc rút kinh nghiệm, tham mưu cho Ty Công an chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, xí nghiệp, kho tàng các biện pháp PCCC như: Không dùng vôi cục để chống ẩm mà dùng vôi bột; việc xây dựng kho chứa phải xây dựng các tường ngăn kiên cố, có tác dụng ngăn không cho đám cháy phát triển lan rộng, làm giảm thiểu thiệt hại về tài sản; hàng hoá dễ cháy, nhất là xăng dầu phải phân tán thành những bể nhỏ để tránh cháy lớn khi xảy ra cháy. Những cố gắng của lực lượng Cảnh sát PCCC và sự

tham mưu tích cực của Ty Công an đã giúp UBND tỉnh đề ra nhiều biện pháp phòng ngừa cháy nổ hiệu quả và với tinh thần chiến đấu, dũng cảm xông pha khói lửa chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đã được các cấp chính quyền và quần chúng nhân dân khen thưởng cả về tinh thần và vật chất, những phần thưởng rất đời thường như thưởng con lợn, cân gạo,... nhưng là nguồn động viên, cổ vũ rất lớn, giúp lực lượng Cảnh sát PCCC càng thêm tự tin, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước quần chúng nhân dân giao phó.

Tháng 10 năm 1972, Bộ Nội vụ tổ chức Tổng kết 10 năm công tác chữa cháy, 13/20 địa phương (trong đó có tỉnh Lạng Sơn) đã cứu chữa được 1.907 vụ cháy. Ghi nhận những thành tích trong công tác PCCC, Bộ đã khen ngợi 07 địa phương chữa cháy tốt trận địa pháo và nơi chứa vũ khí, đạn, thuốc nổ là: Hải Phòng, Bắc Thái, Nghệ An, Hà Nội, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Hà Bắc.

Trong suốt chiều dài của cuộc chiến tranh, chống sự tàn phá khốc liệt của máy bay Mỹ đã xuất hiện nhiều tấm gương tập thể thi đua xuất sắc, nhiều đơn vị cá nhân tiêu biểu đáng nêu gương học tập. Nổi bật là Công an các huyện Chi Lăng, Văn Lãng, Hữu Lũng, Phòng bảo vệ chính trị, Phòng bảo vệ nội bộ, Phòng cảnh sát nhân dân, Phòng cảnh sát PCCC và Phòng chấp pháp, trại giam. Đó là những thành tích của lực lượng cảnh sát PCCC Công an tỉnh Lạng Sơn, góp phần xây dựng lên thành tích to lớn của lực lượng Công an Lạng Sơn và cuối năm 1972 Công an Lạng Sơn đã vinh dự được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng tặng Lãng hoa ghi nhận thành tích to lớn của tập thể Công an Lạng Sơn. Năm 1975 Công an tỉnh Lạng Sơn được Bộ Công an tặng cờ thi đua xuất sắc.

II. Lực lượng Cảnh sát PCCC trong thời kỳ sau giải phóng, khôi phục đất nước (giai đoạn từ năm 1976 đến năm 1985):

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, cả nước tập trung khôi phục, xây dựng đất nước, lực lượng Công an Lạng Sơn đã nhanh chóng ổn định tình hình, củng cố lại lực lượng, lúc này lực lượng Cảnh sát PCCC với biên chế 40 CBCS, 04 xe chữa cháy, 01 máy bơm BJ23. Thời gian này, các tỉnh miền Trung và miền Nam lần lượt thành lập lực lượng Cảnh sát PCCC. Tiếp tục phát huy truyền thống vì miền Nam ruột thịt, Công an Lạng Sơn đã chi viện lực lượng cho các tỉnh miền Nam, trong đó lực lượng Cảnh sát PCCC Công an Lạng Sơn chi viện 03 đ/c cho các tỉnh Tây Nguyên (Đ/c Lãm, Quỳnh, Đôn).

Năm 1976, thực hiện chủ trương chỉ đạo của Trung ương, hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn sát nhập thành tỉnh Cao - Lạng. Lực lượng Cảnh sát PCCC cũng được sát nhập, lúc đó Trưởng phòng là đ/c Nông Tấn Thanh (người Cao Bằng), đ/c Hoàng Văn Minh (người Lạng Sơn) là phó phòng.

Năm 1978, tình hình biên giới Việt Nam – Trung Quốc có những diễn biến phức tạp, Đảng, Nhà nước và Bộ Công an sớm nhận định tình hình có thể diễn ra cuộc chiến tranh biên giới nên đã chỉ đạo Công an Lạng Sơn triển khai nhanh chóng các biện pháp tuyên truyền, vận động kết hợp với biện pháp nghiệp vụ để bảo vệ biên giới, bảo vệ tài liệu, tài sản của nhà nước, của nhân dân. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã phân công cán bộ bám sát địa bàn xuống từng cơ quan, xí nghiệp, kho tàng để nhắc nhở, vận động di chuyển, cất giữ tài sản và những tài liệu có giá trị để phòng tổn thất lớn khi chiến tranh xảy ra.

Để bảo đảm an toàn số lượng lớn thuốc nổ do các nước bạn viện trợ tập trung tại ga Quốc tế Đồng Đăng, Phòng Cảnh sát PCCC tỉnh Cao - Lạng đã tham mưu cho Lãnh đạo Ty Công an thảo văn bản đề nghị Chính phủ cho chuyển số thuốc nổ trên ra khỏi địa bàn Lạng Sơn. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã cử cán bộ lên Lạng Sơn khảo sát, nắm tình hình và đúng 03 ngày sau đã quyết định chuyển toàn bộ số thuốc nổ từ Lạng Sơn về bảo quản tại tỉnh Ninh Bình.

Đúng như nhận định của Bộ Công an, tháng 02/1979 xảy ra chiến tranh biên giới phía Bắc, lực lượng Cảnh sát PCCC cùng với các lực lượng khác đã kiên quyết, dũng cảm bám trụ địa bàn chiến đấu bảo vệ từng tấc đất, từng mái nhà, chữa cháy hàng chục vụ cháy do đạn pháo địch bắn phá. Sau những ngày đêm chiến đấu dũng cảm của quân và dân Lạng Sơn, quân địch rút khỏi địa bàn, tuy nhiên địch vẫn bắn pháo từ bên kia biên giới, nhiều ngôi nhà bị cháy. Lực lượng Cảnh sát PCCC là một trong những lực lượng đầu tiên tiếp quân thị xã Lạng Sơn, đã nhanh chóng củng cố, chinh đốn lại quân số và phương tiện, tiếp tục xông pha vào khói lửa, tổ chức chữa nhiều vụ cháy do địch đốt phá, điển hình như vụ chữa cháy Tổng kho lương thực (khu Dốc Đồn thị xã Lạng Sơn) bảo vệ được nhiều tài sản của Nhà nước và nhân dân.

Sau chiến dịch biên giới, với lượng vũ khí, đạn, bom mìn do địch gài lại và lượng vũ khí do quân chúng nhân dân thu nhặt được, Công an Lạng Sơn đã tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo lực lượng công an, quân đội trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC tổ chức phát động phong trào bảo vệ ANTK, qua đó vận động quần chúng nhân dân giao nộp vũ khí, bom mìn. Cũng trong thời gian này nhiều kho vũ khí, đạn xảy ra cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tích cực tham gia chữa cháy, ngăn chặn nhiều vụ không để xảy ra nổ kho đạn, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Quân đội khám nghiệm hiện trường điều tra nguyên nhân vụ cháy. Điển hình là: vụ cháy kho vũ khí 1009 tại Mỹ Sơn năm 1980, đám cháy bắt đầu từ 19 giờ, khi xảy ra cháy một số đầu đạn phát nổ, việc triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy rất khó khăn. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã chỉ huy chiến sỹ phải bò sát theo bờ ruộng vào kho để chữa cháy. Với tinh thần dũng cảm, sự mưu trí sáng tạo, đến 22 giờ đêm đám cháy được dập tắt.

III. Lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn trong công cuộc đổi mới và Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước (giai đoạn từ năm 1986 đến năm 2011):

Những năm cầu đổi mới tình hình kinh tế đất nước còn rất khó khăn, những biến động về chính trị trên thế giới cũng tác động không nhỏ đến nước ta, năm 1991 các nguồn viện trợ từ các nước XHCN không còn. Lạng Sơn là tỉnh biên giới nghèo, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn. Lực lượng Công an nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng thiếu thốn rất nhiều về vật chất. Nhất là những năm 1986 đến 1993 do đời sống gặp nhiều khó khăn, mức lương của CBCS quá thấp, nên nảy sinh tư tưởng so bì. Trong thời gian này đã có nhiều CBCS xin chuyển đơn vị, xin thôi việc, không có đ/c nào đăng ký đi học Trường PCCC. Từ năm 1994 trở đi, nền kinh tế nước ta có những bước phát triển, đời sống nhân dân dần được cải thiện, mức lương của CBCS tăng lên, tư tưởng CBCS đã ổn định và yên tâm phấn đấu công tác, chịu khó đăng ký đi học PCCC để nâng cao trình độ.

- Về biên chế tổ chức: năm 1986 có 05 xe chữa cháy và 50 CBCS với hai đội chữa cháy (đội chữa cháy Trung tâm tại thị xã Lạng Sơn và đội chữa cháy Đồng Mô);

năm 1990 có 23 CBCS với hai đội (đội chữa cháy, đội kiểm tra và có 05 đ/c được đào tạo qua trường PCCC) thì đến năm 2000 có 45 CBCS, số CBCS được đào tạo qua trường PCCC là 18 đ/c (trình độ Trung cấp là 15, trình Cao Đẳng trở lên là 03 đ/c). Năm 2011, biên chế Phòng PC66 có 68 CBCS với 03 đội (đội Tham mưu tổng hợp – hậu cần, đội Kiểm tra, đội chữa cháy trung tâm) và 01 phân đội chữa cháy Đổng Đăng, trong đó trình độ Trung cấp là 14 đ/c, trình độ Cao Đẳng, Đại học trở lên là 13 đ/c. Hiện nay Công an tỉnh đang tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống PCCC cơ sở đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, theo Đề án quy hoạch thì trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2020 sẽ thành lập 03 đội PCCC khu vực (Đổng Đăng, Hữu Lũng Lộc Bình), tầm nhìn đến năm 2030 sẽ thành lập thêm 02 đội PCCC khu vực (Văn Lãng, Bình Gia).

- Phương, tiện: Những năm kháng chiến chống Mỹ và chiến tranh bảo vệ biên giới năm 1979 các xe chữa cháy do các nước XHCN viện trợ đã bị hư hỏng nhiều, năm 1990 chỉ còn 03 xe chữa cháy nhưng thường xuyên bị hư hỏng, đến năm 2000 có 06 xe chữa cháy và 01 máy bơm chữa cháy, đến nay đã được trang bị các phương tiện chức năng chuyên dụng đáp ứng được yêu cầu chữa cháy và cứu nạn cứu hộ...

- Cơ sở vật chất: Những năm 1990, lực lượng Cảnh sát PCCC phải ở chung ghép với nhiều đơn vị khác trong ban Cảnh sát. Do tính chất đặc thù là quân số đông phải thường trực chiến đấu tại chỗ và những yêu cầu về nơi bảo quản phương tiện chữa cháy, yêu cầu về tập luyện nghiệp vụ PCCC cho CBCS nên năm 1993 lực lượng PCCC đã được Công an tỉnh, UBND tỉnh đồng ý cho xây dựng doanh trại riêng. Sau nhiều lần lựa chọn địa điểm và giải phóng mặt bằng, đến năm 2005 lực lượng Cảnh sát PCCC đã có trụ sở làm việc khang trang như ngày hôm nay.

- Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng: Thường xuyên coi trọng và làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, đoàn thể vững mạnh trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức; chất lượng đội ngũ đảng viên, CBCS được nâng lên rõ rệt, phát huy được năng lực thực tiễn trong công tác, chiến đấu, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

Với những điều kiện về vật chất và biên chế tổ chức như hiện nay đã cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác PCCC tại địa phương. Để xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, Công an tỉnh tiếp tục hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống PCCC cơ sở đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Về thực hiện nhiệm vụ được giao, tiếp tục làm theo lời Bác dạy: Lực lượng Cảnh sát PCCC đã thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, chủ động tham mưu đề xuất các chủ trương, giải pháp chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác PCCC; phối hợp với các cấp, các ngành, các đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức nghiệp vụ và xây dựng được phong trào quần chúng PCCC; tập trung điều tra, phân loại cơ sở theo từng lĩnh vực, địa bàn trọng điểm; tiến hành các biện pháp quản lý, kiểm tra hướng dẫn, kiến nghị các cơ sở khắc phục hàng nghìn sơ hở thiếu sót về an toàn PCCC. Hiện tại, ngoài lực lượng PCCC chuyên nghiệp, toàn tỉnh đã thành lập các đội PCCC cơ sở, dân phòng ở các cơ quan, doanh nghiệp và khu dân cư, với số lượng đội viên đông đảo, hàng năm thường xuyên được đơn vị tổ chức huấn luyện và thực lên phương án phòng cháy chữa cháy.

Thường xuyên huấn luyện, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện để chữa cháy kịp thời, có hiệu quả. Đã trực tiếp cứu chữa được nhiều vụ cháy, nổ, bảo vệ số lượng lớn tài sản của Nhà nước và nhân dân, được nhân dân khen ngợi. Đã tham mưu, hướng dẫn các cấp, các ngành phát động và tạo ra phong trào toàn dân PCCC rộng khắp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động PCCC hưởng ứng “Ngày toàn dân PCCC”; “Tuần lễ quốc gia về vệ sinh an toàn lao động - phòng chống cháy nổ”; hội thao kỹ thuật, diễn tập các phương án chữa cháy lớn, có huy động nhiều lực lượng tham gia... Với những kết quả trên đã kiểm chế số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra góp phần giữ vững ổn định ANTT, cũng như tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Với những nỗ lực cố gắng và tích cực chủ động tham mưu cho Công an tỉnh, UBND tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về PCCC trên địa bàn, lực lượng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Lạng Sơn đã được các cấp chính quyền ghi nhận và khen thưởng.

IV. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Lạng Sơn 60 năm xây dựng và trưởng thành

Nhìn lại 60 năm chiến đấu và trưởng thành của lực lượng cảnh sát PCCC và CNCH Công an Lạng Sơn, chúng ta tự hào vì những đóng góp lớn lao trong công cuộc bảo vệ tổ quốc và xây dựng tổ quốc XHCN. Qua 60 năm làm theo lời Bác, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã góp phần quan trọng cùng Công an Lạng Sơn đảm bảo An ninh chính trị, giữ gìn TTATXH, xứng đáng là một tinh địa đầu biên giới.

- Lực lượng Cảnh sát PCCC đã từng bước được củng cố lực lượng, trưởng thành về nghiệp vụ, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị được giao. Những ngày đầu thành lập (tháng 12/1956) chỉ là Đội phòng hoả cứu hoả với 08 CBCS qua tuyển dụng, yêu cầu là những người khỏe mạnh, lý lịch rõ ràng, tuổi từ 18 đến 32, có tinh thần phục vụ can đảm, có trình độ biết đọc, biết viết. Công tác chuyên môn nghiệp vụ, ban đầu đơn thuần chỉ có một đội làm công tác chữa cháy, vận động, xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC đến nay đã cơ cấu có các đội chuyên môn với những nhiệm vụ mới cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác PCCC trong thời kỳ kinh tế phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế. Trình độ CBCS cũng không ngừng được nâng cao, được đào tạo qua các lớp chuyên ngành về PCCC và CNCH.

- Đồng thời sự lớn mạnh về quân số, trình độ nghiệp vụ thì bản lĩnh của CBCS cũng được rèn luyện qua thử thách. Sau mỗi vụ chữa cháy, đặc biệt là các vụ cháy lớn, cháy kho vũ khí, đạn, thuốc nổ, bản lĩnh, ý chí của CBCS lại được tôi luyện giúp CBCS vững vàng kiên định trước mọi khó khăn, thử thách. Mặc dù hoàn cảnh thời chiến, đời sống khó khăn, nguy hiểm tính mạng luôn cận kề nhưng thấm nhuần lời Bác dạy, lực lượng Cảnh sát PCCC luôn vững ý chí, bám sát địa bàn, chủ động tham mưu làm tốt công tác PCCC. Nhất là những năm đổi mới nền kinh tế, bị tác động bởi cơ chế thị trường nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC vẫn vững vàng và tiếp tục xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh, chính quy, từng bước hiện đại. Tư tưởng CBCS luôn yêu ngành, yêu nghề, tích cực hăng hái, phấn đấu thi đua lập nhiều thành tích trên các mặt công tác chuyên môn. Lực lượng Cảnh sát PCCC ngày càng nâng cao về năng lực chuyên môn, đến nay là một trong những đơn vị đạt thành tích cao trong cả

nước khi tham gia các hội thi nghiệp vụ; đồng thời đã trực tiếp chữa cháy, chiến đấu với giặc lửa ngày càng hiệu quả cao. Trong nhiều năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC luôn được ghi nhận là đơn vị đạt danh hiệu tiên tiến, nhiều CBCS đã được Lãnh đạo Công an tỉnh, Bộ Công an và các cấp chính quyền khen thưởng.

- Được sự quan tâm của Công an tỉnh, Bộ Công an và UBND tỉnh, trong những năm qua lực lượng Cảnh sát PCCC đã được trang bị về cơ sở vật chất, có trụ sở làm việc riêng, điều kiện làm việc, sinh hoạt, tập luyện của CBCS được cải thiện. Cơ sở vật chất được tăng cường đã giúp CBCS có điều kiện làm việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Nhận thức công tác PCCC có liên quan mật thiết đến mọi mặt của đời sống xã hội, lực lượng Cảnh sát PCCC đã chủ động tham mưu cho Công an tỉnh, UBND tỉnh tuyên truyền, vận động, xây dựng phong trào toàn dân PCCC rộng khắp đến các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp và các khu dân cư. Những năm kháng chiến chống Mỹ đã xây dựng được phong trào toàn dân PCCC, hướng dẫn nhân dân cách bảo quản tài sản và chữa cháy khi xảy ra cháy, giúp giảm thiểu thiệt hại do cháy gây ra. Sau khi hoà bình lập lại, nhất là những năm thực hiện cơ chế đổi mới đến nay, nhiều cơ quan, doanh nghiệp được thành lập với quy mô ngày càng lớn, để đảm bảo công tác PCCC tại chỗ, lực lượng Cảnh sát PCCC đã hướng dẫn các cơ sở và chính quyền địa phương thành lập các đội PCCC cơ sở, đội dân phòng đồng thời tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho lực lượng này. Đến nay, lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng đã được thành lập tại hầu hết các cơ quan, doanh nghiệp và địa bàn các xã, phường và đã đi vào hoạt động nề nếp có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác PCCC theo phương châm 4 tại chỗ.

Bên cạnh đó, trước tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động, nền kinh tế đất nước ngày càng phát triển, nhiều khu công nghiệp, nhà máy được xây dựng với những công nghệ hiện đại, xuất hiện nhiều công trình nhà cao tầng với những công năng như nhà ở, kinh doanh, dịch vụ giải trí... khi đó tình hình cháy, nổ sẽ diễn biến phức tạp hơn, cháy xảy ra sẽ khó chữa hơn. Vì vậy cần trang bị phương tiện PCCC hiện đại hơn để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của tình hình, nhiệm vụ mới đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh Lạng Sơn cần phải nhìn thẳng vào sự thật, vượt qua những khó khăn, yếu kém để vững vàng hơn trong cuộc chiến đấu mới.

Với truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC trong 60 năm chiến đấu và trưởng thành, trong thời gian tới Lực lượng cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh Lạng Sơn và các cơ quan, ban ngành, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những khó khăn, ra sức thi đua thực hiện có hiệu quả công tác PCCC, kiểm chế sự gia tăng số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đã đề ra, góp phần xây dựng quê hương Lạng Sơn ngày càng giàu đẹp.